

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CÁI BÈ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TIỀN GIANG

Số: 100/2024/QĐST-DS C, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 325/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Ngọc A**, sinh năm 1955.

Bà **Ngô Thị L**, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Ngọc A** và bà **L**: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh **Lê Văn L1**, sinh năm 1980;

Chị **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh **Lê Văn L1** và chị **Nguyễn Thị H1** có nghĩa vụ liên đới trả cho ông **Phạm Ngọc A** và bà **Ngô Thị L** số tiền 400.000.000 đồng, trả làm một lần vào ngày 29/11/2024.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành thì sẽ phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong toàn bộ số tiền nợ.

Về án phí: Anh **Lê Văn L1** và chị **Nguyễn Thị H1** tự nguyện chịu án phí là 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Phạm Ngọc A** và bà **Ngô Thị L** tự nguyện chịu án phí là 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông **Ngọc A** và bà **L** có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí ngày 11/6/2024 do ông bà là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên miễn số tiền 5.000.000 đồng án phí cho ông **Ngọc A** và bà **L**.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

Ngô Lê Quế Thanh